

## QUYẾT ĐỊNH

### Về việc ban hành Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo của Trường Đại học Y khoa Tokyo Việt Nam

#### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y KHOA TOKYO VIỆT NAM

*Căn cứ Luật Giáo dục Đại học số 42/VBHN-VPQH ngày 10/12/2018 của Quốc Hội;*

*Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Điều lệ trường đại học;*

*Căn cứ Quyết định số 1982/QĐ-TTG ngày 18/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt khung trình độ quốc gia Việt Nam;*

*Căn cứ Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16/4/2015 của Bộ GD&ĐT về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;*

*Căn cứ Văn bản số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GD&ĐT về việc hợp nhất quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT-GDDH và Thông tư số 57/2012/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;*

*Căn cứ Công văn số 2196/BGDĐT-GDDH ngày 22/4/2010 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn xây dựng và công bố chuẩn đầu ra ngành đào tạo;*

*Căn cứ Quyết định số 2056/QĐ-TTg ngày 23/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập, chức năng, nhiệm vụ của Trường Đại học Y khoa Tokyo Việt Nam;*

*Theo đề nghị Trưởng phòng Đào tạo;*

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1:** Ban hành kèm theo Quyết định này Chuẩn đầu ra các ngành/chương trình đào tạo đại học hệ chính quy của Trường Đại học Y khoa Tokyo Việt Nam (Có danh sách kèm theo).

**Điều 2:** Chuẩn đầu ra quy định về việc các yêu cầu đối với người học phải đạt được khi tốt nghiệp, bao gồm: nội dung kiến thức, kỹ năng, thái độ, vị trí việc làm mà người học có thể đảm nhận; khả năng học tập nâng cao trình độ và các yêu cầu đặc thù khác đối với từng ngành đào tạo. Chuẩn đầu ra là bản cam kết của Trường trước xã hội và là cơ sở để sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các chương trình đào tạo ngành và chuyên ngành; cải tiến và đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra và đánh giá trong quá trình đào tạo.



**Điều 3:** Chuẩn đầu ra và chương trình đào tạo các ngành tại Điều 1 được công bố công khai tại địa chỉ <https://tokyo-human.edu.vn>

**Điều 4:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các ông (bà) Trưởng phòng Đào tạo và Trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Ban giám hiệu, các đơn vị trong Trường;
- Trang thông tin điện tử của Trường;
- Lưu hành chính





## **CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH ĐIỀU DƯỠNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 032/2018/QĐ-THUV ngày 28/12/2018 của Hiệu trưởng trường Đại học Y khoa Tokyo Việt Nam về việc ban hành Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo của Trường Đại học Y khoa Tokyo Việt Nam)*

<b>Tên ngành đào tạo</b>	: Điều dưỡng
<b>Mã ngành</b>	: 7720301
<b>Trình độ đào tạo</b>	: Đại học
<b>Thời gian đào tạo</b>	: 4 năm
<b>Hình thức đào tạo</b>	: Chính quy

### **1. Mục tiêu đào tạo**

#### **1.1. Mục tiêu chung**

Trường Đại học Y khoa Tokyo Việt Nam hướng tới việc đào tạo nguồn nhân lực y tế mang tính quốc tế với mục đích hỗ trợ, tăng cường sự tự lập và sự cộng sinh của con người dựa trên sứ mệnh thành lập của Nhà trường và thực tiễn nhu cầu y tế của thời đại, trên cơ sở đó bồi dưỡng kiến thức và năng lực thực tiễn của từng ngành nghề. Đào tạo Cử nhân Điều dưỡng có hiểu biết về xã hội, chính trị, pháp luật và sức khỏe tốt, có tinh thần trách nhiệm xã hội cao; nắm vững kiến thức và có năng lực về chuyên môn nhằm thực hiện chăm sóc sức khỏe nhân dân; có phẩm chất tốt, có ý thức tuân thủ đạo đức nghề nghiệp nhằm thích nghi với công việc chăm sóc tại các cơ sở y tế và nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng nhu cầu phát triển trong lĩnh vực chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe của nhân dân trong nước; hội nhập quốc tế và nuôi dưỡng năng lực cần thiết cho mục tiêu học tập suốt đời.

#### **1.2. Mục tiêu cụ thể (Program Objectives – POs)**

- PO1: Sinh viên ra trường có hiểu biết một cách toàn diện và tổng hợp về con người, có đạo đức nghề nghiệp và có khả năng tạo dựng được mối quan hệ tốt đẹp giữa con người.
- PO2: Dựa trên các dẫn chứng khoa học, sinh viên học được các kiến thức, kỹ thuật chuyên môn cao đáp ứng được sự biến đổi của cấu trúc bệnh tật và nhu cầu mang tính xã hội, tính quốc tế đối với sự an toàn và chất lượng y tế cũng như có khả năng thực hiện nghiệp vụ điều dưỡng chất lượng cao một cách an toàn.
- PO3: Dựa trên môi trường xã hội, sinh viên ra trường có năng lực kết nối, phối hợp với các lĩnh vực chuyên môn khác như chăm sóc sức khỏe - y tế - phúc lợi xã hội có liên quan đến chăm sóc sức khỏe cộng đồng cũng như điều trị tại nhà.



- PO4: Sinh viên tốt nghiệp sẽ trở thành nguồn nhân lực luôn tôn trọng văn hóa xã hội - giá trị quan của con người; có khả năng hỗ trợ việc duy trì và nâng cao sức khỏe; phòng tránh bệnh tật.
- PO5: Cùng với việc nâng cao chất lượng của ngành Điều dưỡng, sinh viên ra trường có thể tự trau dồi kiến thức - năng lực để phù hợp với sự phát triển của nền y học nói riêng và xã hội toàn cầu nói chung.

## **2. Chuẩn đầu ra chương trình (Program Learning Outcomes - PLOs)**

Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo ngành Điều dưỡng, sinh viên đạt được:

### **2.1. Kiến thức**

- PLO1: Hiểu được các kiến thức về đặc điểm cấu tạo, chức năng của cơ thể con người trong trạng thái bình thường và bệnh lý để đánh giá tình trạng sức khỏe của mỗi cá nhân. Hiểu được tổng thể về sự phát triển của con người từ lúc sinh ra đến lúc tuổi già và đón nhận cái chết. Hiểu con người từ 4 phương diện là thể chất, tinh thần, xã hội và văn hóa
- PLO2: Hiểu được vai trò của Điều dưỡng viên trong công tác chăm sóc sức khỏe và hiểu được chức năng và vai trò của Điều dưỡng viên trong Y tế đội nhóm.
- PLO3: Hiểu được phương châm cơ bản của An toàn người bệnh và vai trò của Điều dưỡng viên trong An toàn người bệnh. Hiểu được phương pháp quản lý rủi ro (Risk Management). Quản lý và dùng thuốc đảm bảo an toàn hiệu quả.
- PLO4: Thể hiện sự hiểu biết về các kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành về tình trạng sức khỏe, hiểu biết được những vấn đề ưu tiên ở các đối tượng người bệnh; giải thích được tình trạng sức khỏe người bệnh theo chuyên khoa và đưa ra được những quyết định chăm sóc phù hợp, hiệu quả.
- OLO5: Hiểu được các nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương đường lối của Đảng, qui định của luật pháp, chính sách của Nhà nước đối với công tác chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân.

### **2.2. Kỹ năng**

- PLO6: Áp dụng thành thạo quy trình điều dưỡng để nhận định, lập kế hoạch chăm sóc và can thiệp điều dưỡng phù hợp với từng đối tượng dựa trên bằng chứng khoa học. Hướng dẫn, xác định nhu cầu giáo dục sức khỏe cho người bệnh, gia đình, cộng đồng và đảm bảo chăm sóc liên tục. Tiến hành các kỹ thuật chăm sóc đúng quy trình, dùng thuốc an toàn hiệu quả, hợp tác tốt với đồng nghiệp trong công tác chăm sóc người bệnh.

- PLO7: Tổ chức và thực hiện việc theo dõi đánh giá, ghi chép điều dưỡng những diễn biến hàng ngày của người bệnh, phát hiện sớm và lập kế hoạch can thiệp đảm bảo chăm sóc – điều trị an toàn, liên tục, toàn diện.
- PLO8: Hồi sức tim phổi và sơ cứu, đáp ứng khi có tình huống cấp cứu, thảm họa thiên nhiên (bão lụt, động đất, sóng thần...).
- PLO9: Thực hành điều dưỡng theo đúng đạo đức nghề nghiệp. Bảo vệ sự riêng tư và thông tin cá nhân của đối tượng chăm sóc. Tôn trọng giá trị quan, thói quen sinh sống, phong tục - tập quán, tín ngưỡng của đối tượng chăm sóc. Bảo vệ nhân quyền của đối tượng chăm sóc, hiểu được sự quan trọng của việc phải hành động lấy người bệnh làm trung tâm (bảo vệ người bệnh). Tôn trọng quyền được lựa chọn, quyền đượ tự quyết định của đối tượng chăm sóc. Luôn hành động tuân thủ quy tắc đạo đức và phạm vi công việc cho phép.
- PLO9: Thực hiện các kỹ thuật chăm sóc điều dưỡng phù hợp với văn hóa, điều kiện kinh tế của người bệnh, áp dụng được các biện pháp y học vào công tác chăm sóc – điều trị, phòng bệnh và nâng cao sức khỏe.
- PLO10: Thiết lập được các mối quan hệ, giao tiếp có hiệu quả với người bệnh, gia đình, cộng đồng để nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc – điều trị và tổ chức hoạt động tư vấn giáo dục sức khỏe.
- PLO11: Có khả năng quản lý công việc, điều phối các hoạt động chăm sóc điều dưỡng trong nhóm, sử dụng nguồn lực hợp lý, hiệu quả, đảm bảo chất lượng chăm sóc – điều trị.
- PLO12: Ứng dụng được công nghệ thông tin, ngoại ngữ trong hoạt động chuyên môn. Làm việc độc lập, tư duy phản biện, tổ chức và làm việc nhóm hiệu quả. Thực hiện được việc báo cáo - liên lạc - trao đổi v.v... giữa nhóm y tế chăm sóc. Sử dụng hiệu quả các trang thiết bị máy móc y tế trong chăm sóc và điều trị người bệnh các chuyên ngành.
- PLO13: Tham gia thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến kỹ thuật trong lĩnh vực điều dưỡng. Ứng dụng các kết quả nghiên cứu khoa học để nâng cao chất lượng chăm sóc – điều trị.

### **2.3. Thái độ và đạo đức nghề nghiệp**

- PLO14: Hành nghề phù hợp với năng lực chuyên môn theo đúng qui định của pháp luật và chuẩn đạo đức nghề nghiệp.
- PLO15: Tôn trọng các quyền của người bệnh, lấy người bệnh và gia đình người bệnh làm trung tâm trong hoạt động nghề nghiệp.



- PLO16: Yêu nghề, hết lòng phục vụ người bệnh, tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân. Khiêm tốn, tôn trọng và hợp tác chân thành với đồng nghiệp, giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của ngành.
- PLO17: Học tập suốt đời. Liên tục cập nhật thông tin, bổ sung kiến thức, kỹ năng, thái độ nhằm nâng cao trình độ về mọi mặt cho bản thân, tích cực xây dựng và phát triển ngành.

### **3. Vị trí việc làm của người học sau khi tốt nghiệp**

- Các cơ sở khám chữa bệnh, chăm sóc người bệnh ở các tuyến trung ương, tỉnh, huyện, cộng đồng và cơ quan quản lý nhà nước về y tế;
- Các cơ sở y tế công lập và ngoài công lập;
- Các cơ sở đào tạo nhân lực y tế;
- Xuất khẩu lao động theo các chương trình hợp tác và hội nhập

### **4. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi ra trường**

- Định hướng chuyên khoa.
- Thạc sĩ, Tiến sĩ Điều dưỡng và các chuyên ngành khác thuộc khối ngành khoa học sức khỏe.
- Chuyên khoa I và chuyên khoa II về Điều dưỡng.

#### **Ghi chú:**

*POs: Mục tiêu cụ thể của chương trình đào tạo*

*PLOs: Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo*



# **CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH KỸ THUẬT PHỤC HỒI CHỨC NĂNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 032/2018/QĐ-THUV ngày 28/12/2018 của Hiệu trưởng trường Đại học Y khoa Tokyo Việt Nam về việc ban hành Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo của Trường Đại học Y khoa Tokyo Việt Nam)*

<b>Tên ngành đào tạo</b>	: Kỹ thuật phục hồi chức năng
<b>Mã ngành</b>	: 7720603
<b>Trình độ đào tạo</b>	: Đại học
<b>Thời gian đào tạo</b>	: 4 năm
<b>Hình thức đào tạo</b>	: Chính quy

## **1. Mục tiêu đào tạo**

### **1.1. Mục tiêu chung**

Trường đại học Y khoa Tokyo Việt Nam hướng tới việc đào tạo nguồn nhân lực y tế mang tính quốc tế với mục đích hỗ trợ, tăng cường sự tự lập và sự cộng sinh của con người dựa trên Sứ mệnh thành lập của Nhà trường và thực tiễn nhu cầu y tế của thời đại, trên cơ sở đó bồi dưỡng kiến thức và năng lực thực tiễn của từng ngành nghề. Đào tạo Cử nhân Kỹ thuật phục hồi chức năng có hiểu biết về xã hội, chính trị, pháp luật và sức khỏe tốt, có tinh thần trách nhiệm xã hội cao; nắm vững kiến thức và có năng lực về chuyên môn nhằm thực hiện điều trị - chăm sóc sức khỏe nhân dân; có phẩm chất tốt, có ý thức tuân thủ đạo đức nghề nghiệp nhằm thích nghi với công việc điều trị - chăm sóc tại các cơ sở y tế và nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng nhu cầu phát triển trong lĩnh vực điều trị - chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe của nhân dân trong nước; hội nhập quốc tế và nuôi dưỡng những năng lực cần thiết cho mục tiêu học tập suốt đời.

### **1.2. Mục tiêu cụ thể (Program Objectives – POs)**

- PO1: Sinh viên ra trường có hiểu biết một cách toàn diện và tổng hợp về con người, có đạo đức nghề nghiệp và có khả năng tạo dựng được mối quan hệ tốt đẹp giữa con người.
- PO2: Dựa trên các dẫn chứng khoa học, sinh viên học được các kiến thức, kỹ thuật có chuyên môn cao đáp ứng được sự biến đổi của cấu trúc bệnh tật và nhu cầu mang tính xã hội, tính quốc tế đối với sự an toàn và chất lượng y tế cũng như có khả năng thực hiện nghiệp vụ vật lý trị liệu có chất lượng cao và an toàn.
- PO3: Dựa trên môi trường xã hội, sinh viên ra trường có năng lực kết nối, phối hợp với các lĩnh vực chuyên môn khác như chăm sóc sức khỏe - y tế - phúc lợi xã hội có liên quan đến chăm sóc sức khỏe cộng đồng cũng như điều trị tại nhà.

- PO4: Sinh viên tốt nghiệp sẽ trở thành nguồn nhân lực luôn tôn trọng văn hóa xã hội - giá trị quan của con người; có khả năng hỗ trợ việc duy trì và nâng cao sức khỏe; phòng tránh bệnh tật.
- PO5: Cùng với việc nâng cao chất lượng của ngành Kỹ thuật Phục hồi chức năng, sinh viên ra trường có thể tự trau dồi kiến thức - năng lực để phù hợp với sự phát triển của nền y học nói riêng và xã hội toàn cầu nói chung.

## **2. Chuẩn đầu ra chương trình (Program Learning Outcomes - PLOs)**

Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật phục hồi chức năng, sinh viên đạt được:

### **2.1. Kiến thức**

- PLO1: Vận dụng được các kiến thức về đặc điểm cấu tạo, chức năng của cơ thể con người trong trạng thái khỏe mạnh bình thường và bệnh lý để đánh giá tình trạng sức khỏe của mỗi cá nhân.
- PLO2: Phân tích được sự tác động qua lại giữa môi trường sống và sức khỏe con người, giải thích được các biện pháp duy trì, cải thiện điều kiện sống nhằm bảo vệ và nâng cao sức khỏe cho cá nhân, gia đình và cộng đồng.
- PLO3: Giải thích được nguyên lý, học thuyết cơ bản trong lĩnh vực chăm sóc, phòng bệnh, nâng cao sức khỏe và nghiên cứu khoa học.
- PLO4: Hiểu được các nguyên tắc cơ bản, qui trình vật lý trị liệu phục hồi chức năng.
- PLO5: Hiểu được các nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương đường lối của Đảng, qui định của luật pháp, chính sách của Nhà nước đối với công tác chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân.

### **2.2. Kỹ năng**

- PLO6: Thực hiện thành thạo qui trình vật lý trị liệu phục hồi chức năng.
- PLO7: Thực hiện thành thạo các kỹ thuật vật lý trị liệu phục hồi chức năng, đảm bảo việc áp dụng các phương pháp trị liệu cho người bệnh một cách an toàn, hiệu quả.
- PLO8: Thực hiện thành thạo việc lập kế hoạch, tổ chức thực hiện các hoạt động điều trị - chăm sóc, tư vấn giáo dục sức khỏe cho người bệnh và gia đình dựa trên quy trình vật lý trị liệu phục hồi chức năng.
- PLO9: Quản lý và sử dụng thành thạo các trang thiết bị vật lý trị liệu phục hồi chức năng.
- PLO10: Tổ chức và thực hiện việc theo dõi đánh giá, ghi chép những diễn biến hàng ngày của người bệnh, phát hiện sớm và đề xuất các giải pháp vật lý trị liệu phục hồi chức năng, đảm bảo điều trị - chăm sóc an toàn, liên tục, toàn diện.



- PLO11: Thực hiện các biện pháp trị liệu phù hợp với văn hóa, điều kiện kinh tế của người bệnh, áp dụng được các biện pháp y học truyền thống vào công tác điều trị - chăm sóc, phòng bệnh và nâng cao sức khỏe.
- PLO12: Thiết lập được các mối quan hệ, giao tiếp có hiệu quả với người bệnh, gia đình, cộng đồng để nâng cao chất lượng dịch vụ điều trị - chăm sóc và tổ chức hoạt động tư vấn giáo dục sức khỏe.
- PLO13: Có khả năng quản lý công việc, điều phối các hoạt động vật lý trị liệu phục hồi chức năng trong nhóm, sử dụng nguồn lực hợp lý, hiệu quả, đảm bảo chất lượng điều trị - chăm sóc.
- PLO14: Tham gia thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến kỹ thuật trong lĩnh vực vật lý trị liệu phục hồi chức năng. Ứng dụng các kết quả nghiên cứu khoa học để nâng cao chất lượng điều trị - chăm sóc.
- PLO15: Có trình độ ngoại ngữ tương đương trình độ đào tạo của nhà Trường.
- PLO16: Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản

### **2.3. Thái độ và đạo đức nghề nghiệp**

- PLO17: Hành nghề phù hợp với năng lực chuyên môn theo đúng qui định của pháp luật và chuẩn đạo đức nghề nghiệp.
- PLO18: Tôn trọng các quyền của người bệnh – gia đình, lấy người bệnh và gia đình người bệnh làm trung tâm trong hoạt động nghề nghiệp.
- PLO19: Yêu nghề, hết lòng phục vụ người bệnh, tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân. Khiêm tốn, tôn trọng và hợp tác chân thành với đồng nghiệp, giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của ngành.
- PLO20: Liên tục cập nhật thông tin, bổ sung kiến thức, kỹ năng, thái độ nhằm nâng cao trình độ về mọi mặt cho bản thân, tích cực xây dựng và phát triển ngành.

### **3. Vị trí và nơi làm việc của học viên sau khi tốt nghiệp**

- Các cơ sở khám chữa bệnh, chăm sóc người bệnh ở các tuyến trung ương, tỉnh, huyện, cộng đồng và cơ quan quản lý nhà nước về y tế;
- Các cơ sở y tế công lập và ngoài công lập;
- Các cơ sở đào tạo nhân lực y tế;
- Xuất khẩu lao động theo các chương trình hợp tác và hội nhập

### **4. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi ra trường**

- Định hướng chuyên khoa
- Thạc sĩ, Tiến sĩ phục hồi chức năng và các chuyên ngành khác thuộc khối ngành khoa



học sức khỏe.

- Kỹ thuật viên chuyên khoa cấp I và chuyên khoa cấp II về Kỹ thuật phục hồi chức năng.

**Ghi chú:**

*POs: Mục tiêu cụ thể của chương trình đào tạo*

*PLOs: Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo*

## **CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH KỸ THUẬT XÉT NGHIỆM Y HỌC**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 032/2018/QĐ-THUV ngày 28/12/2018 của Hiệu trưởng trường Đại học Y khoa Tokyo Việt Nam về việc ban hành Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo của Trường Đại học Y khoa Tokyo Việt Nam)*

<b>Tên ngành đào tạo</b>	: Kỹ thuật Xét nghiệm y học
<b>Mã ngành</b>	: 7720601
<b>Trình độ đào tạo</b>	: Đại học
<b>Thời gian đào tạo</b>	: 4 năm
<b>Hình thức đào tạo</b>	: Chính quy

### **1. Mục tiêu đào tạo**

#### **1.1. Mục tiêu chung**

Ngành kỹ thuật Xét nghiệm y học của Trường đại học Y khoa Tokyo Việt Nam hướng tới việc đào tạo nhân lực ưu tú, không chỉ làm việc được ở Việt Nam mà còn cả ở Nhật Bản, nhằm ứng phó được với sự tiến bộ vượt bậc của ngành y tế mà trong đó vai trò của ngành kỹ thuật xét nghiệm ngày càng trở nên quan trọng. Sinh viên sẽ học được các kiến thức và kỹ năng chuyên ngành xét nghiệm ngày càng tiến bộ vượt bậc, có cơ sở khoa học để thực hiện được các kỹ thuật xét nghiệm an toàn và có chất lượng cao. Bên cạnh đó, sinh viên còn được bồi dưỡng năng lực tự học liên tục để bắt kịp với xu hướng xã hội toàn cầu hóa.

#### **1.2. Mục tiêu cụ thể (Program Objectives – POs)**

- PO1: Sinh viên ra trường có hiểu biết một cách toàn diện và tổng hợp về con người, có đạo đức nghề nghiệp và có khả năng tạo dựng được mối quan hệ tốt đẹp với mọi người.
- PO2: Có năng lực thực hiện các xét nghiệm chất lượng cao một cách an toàn, học tập được những kỹ thuật - kiến thức chuyên môn để có thể đáp ứng được nhu cầu mang tính xã hội và quốc tế về chất lượng và an toàn y tế cùng với sự biến đổi của cấu trúc bệnh tật trên cơ sở áp dụng các dẫn chứng, cơ sở khoa học.
- PO3: Có năng lực liên kết và hợp tác giữa các lĩnh vực nghề nghiệp chuyên môn như chăm sóc sức khỏe - y tế - phúc lợi xã hội, những vấn đề có liên quan tới y tế cộng đồng hay chăm sóc sức khỏe tại nhà - cộng đồng dựa trên hệ thống chế độ xã hội.
- PO4: Có đầy đủ năng lực để hỗ trợ công tác phòng bệnh, duy trì và tăng cường sức khỏe cho mọi người trên cơ sở tôn trọng giá trị bản thân và đời sống văn hóa của họ.
- PO5: Cùng với việc nâng cao chất lượng của ngành kỹ thuật Xét nghiệm y học, sinh viên ra trường có thể tự trau dồi để phù hợp với sự phát triển của xã hội toàn cầu.

## **2. Chuẩn đầu ra chương trình (Program Learning Outcomes - PLOs)**

Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật xét nghiệm y học, sinh viên đạt được:

### **2.1. Kiến thức**

- PLO1: Hiểu được các nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương đường lối của Đảng, qui định của luật pháp, chính sách của Nhà nước đối với công tác chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân nói chung, liên quan đến ngành kỹ thuật Xét nghiệm y học nói riêng.
- PLO2: Có kiến thức khoa học cơ bản, y học cơ sở, nguyên lý kỹ thuật- công nghệ và kiến thức chuyên môn ngành học để giải quyết độc lập, sáng tạo các vấn đề thuộc ngành Kỹ thuật Xét nghiệm y học.
- PLO3: Có kiến thức về kiểm tra và đảm bảo chất lượng xét nghiệm để có kết quả chính xác và tin cậy.
- PLO4: Hiểu biết các nguyên lý, qui tắc, quy trình vận hành, bảo quản, bảo dưỡng một số loại trang thiết bị thuộc ngành Kỹ thuật xét nghiệm y học.
- PLO5: Có kiến thức về phương pháp luận khoa học trong thực hành kỹ thuật, học tập, nghiên cứu khoa học. Có phương pháp luận khoa học trong các công tác chuyên môn và nghiên cứu.

### **2.2. Kỹ năng**

- PLO6: Thực hiện thành thạo các kỹ thuật xét nghiệm lâm sàng thông thường và ứng dụng những kỹ thuật mới trong hoạt động chuyên ngành. Thực hiện đúng quy trình đảm bảo chất lượng xét nghiệm, an toàn sinh học và chịu trách nhiệm về kết quả công việc được giao.
- PLO7: Thực hiện được các xét nghiệm hàng loạt tại cộng đồng một cách độc lập hoặc phối hợp với đồng nghiệp.
- PLO8: Sử dụng và bảo quản được một số trang thiết bị, hóa chất, sinh phẩm trong phòng xét nghiệm y học. Thực hiện, kiểm tra và giám sát các quy chế vô khuẩn, quy định về sử dụng hóa chất, sinh phẩm chuyên dụng và an toàn sinh học trong phòng xét nghiệm. Tham gia tổ chức và quản lý hoạt động của một phòng xét nghiệm y học. Thực hiện được các biện pháp đảm bảo chất lượng và kiểm tra chất lượng xét nghiệm.
- PLO9: Có khả năng làm việc độc lập, có kỹ năng tổ chức và làm việc theo nhóm. Có kỹ năng giao tiếp, ứng xử theo chuẩn mực quy tắc ứng xử trong ngành y. Có năng lực phản biện, cải tiến trong công việc.



- PLO10: Ứng dụng được công nghệ thông tin, ngoại ngữ trong hoạt động chuyên môn.

### **2.3. Thái độ và đạo đức nghề nghiệp**

- PLO11: Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp. Tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khoẻ nhân dân, hết lòng phục vụ người bệnh.
- PLO12: Tôn trọng luật pháp, thực hiện đúng và đầy đủ nghĩa vụ và những yêu cầu nghề nghiệp. Tinh thần trách nhiệm cao, tác phong thận trọng, chính xác. Tôn trọng và chân thành hợp tác với đồng nghiệp. Trung thực, khách quan, nghiêm túc trong công việc chuyên môn.
- PLO13: Học tập suốt đời. Liên tục cập nhật thông tin, bổ sung kiến thức, kỹ năng, thái độ nhằm nâng cao trình độ về mọi mặt cho bản thân, tích cực xây dựng và phát triển ngành.

### **3. Vị trí việc làm của người học sau khi tốt nghiệp**

- Các cơ sở khám chữa bệnh, chăm sóc người bệnh ở các tuyến trung ương, tỉnh, huyện, cộng đồng và cơ quan quản lý nhà nước về y tế;
- Các trung tâm dự phòng/kiểm soát bệnh tật, cơ sở nghiên cứu y học/sinh học
- Chuyên viên kỹ thuật ở các công ty về thiết bị hóa chất y tế;
- Các cơ sở đào tạo nhân lực y tế;
- Xuất khẩu lao động theo các chương trình hợp tác và hội nhập.

### **4. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi ra trường**

- Thạc sĩ, Tiến sĩ ngành kỹ thuật Xét nghiệm y học và các chuyên ngành gần (Vi sinh y học, Y sinh, Hóa sinh y học...).
- Kỹ thuật viên chuyên khoa cấp I ngành Xét nghiệm Y học.

#### **Ghi chú:**

*PLOs: Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo*

*POs: Mục tiêu cụ thể của chương trình đào tạo*



## **CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH KỸ THUẬT HÌNH ẢNH Y HỌC**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 032/2018/QĐ-THUV ngày 28/12/2018 của Hiệu trưởng trường Đại học Y khoa Tokyo Việt Nam về việc ban hành Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo của Trường Đại học Y khoa Tokyo Việt Nam)*

**Tên ngành đào tạo** : Kỹ thuật Hình ảnh y học

**Mã ngành** : 7720601

**Trình độ đào tạo** : Đại học

**Thời gian đào tạo** : 4 năm

**Hình thức đào tạo** : Chính quy

### **1. Mục tiêu đào tạo**

#### **1.1. Mục tiêu chung**

Trường Đại học Y khoa Tokyo Việt Nam hướng tới việc đào tạo nguồn nhân lực y tế mang tính quốc tế với mục đích hỗ trợ, tăng cường sự tự lập và sự cộng sinh của con người dựa trên sứ mệnh thành lập của Nhà trường và thực tiễn nhu cầu y tế của thời đại, trên cơ sở đó bồi dưỡng kiến thức và năng lực thực tiễn của từng ngành nghề. Đào tạo Cử nhân Kỹ thuật hình ảnh Y học có hiểu biết về xã hội, chính trị, pháp luật và sức khỏe tốt, có tinh thần trách nhiệm xã hội cao; nắm vững kiến thức và có năng lực về chuyên môn nhằm thực hiện chăm sóc sức khỏe nhân dân; có phẩm chất tốt, có ý thức tuân thủ đạo đức nghề nghiệp nhằm thích nghi với công việc chăm sóc tại các cơ sở y tế và nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng nhu cầu phát triển trong lĩnh vực chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe của nhân dân trong nước; hội nhập quốc tế và nuôi dưỡng năng lực cần thiết cho mục tiêu học tập suốt đời.

#### **1.2. Mục tiêu cụ thể (Program Objectives – POs)**

- PO1: Đào tạo ra những cử nhân kỹ thuật hình ảnh Y học (Radiologic Technologist hay RT) có năng lực lâm sàng
- PO2: Đào tạo ra những RT có khả năng giao tiếp hiệu quả
- PO3: Đào tạo ra những RT có khả năng ứng dụng và tích hợp tư duy phản biện để giải quyết vấn đề thực tiễn
- PO4: Đào tạo ra những RT có đạo đức và cam kết phát triển nghề nghiệp chuyên nghiệp

### **2. Chuẩn đầu ra của chương trình (Program Learning Outcomes)**

Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật Hình ảnh y học, sinh viên đạt được:



## **2.1. Kiến thức**

- PLO1: Thể hiện được kiến thức toàn diện về việc đặt bệnh nhân và thực hiện các quy trình chụp
- PLO2: Hiểu và áp dụng được các nguyên lý của bảo vệ bức xạ cho bản thân, bệnh nhân và những người xung quanh
- PLO3: Xác định và thực hiện được các kỹ thuật cơ bản trong chăm sóc người bệnh

## **2.2. Kỹ năng**

- PLO4: Thực hiện hiệu quả các kỹ năng giao tiếp bằng văn bản
- PLO5: Sử dụng hiệu quả các kỹ năng giao tiếp bằng lời nói
- PLO6: Thực hiện được các kỹ năng tương tác phù hợp giữa các cá nhân trong bối cảnh lâm sàng
- PLO7: Đánh giá được các quy trình chụp một cách độc lập và đề xuất kỹ thuật sửa đổi để đảm bảo chất lượng chẩn đoán
- PLO8: Xác định được các yếu tố phát xạ để tối ưu hóa quy trình chụp phù hợp với việc giảm liều cho bệnh nhân
- PLO9: Mô tả sự xuất hiện và nhận định được yếu tố nguy cơ trên phim chụp liên quan đến các dạng bệnh lý cụ thể

## **2.3. Thái độ và đạo đức nghề nghiệp**

- PLO10: Thực hiện các hành vi chuyên nghiệp và có đạo đức trong môi trường lâm sàng
- PLO11: Thực hiện các nhiệm vụ một cách tổng hợp và chuyên nghiệp với tư cách là một Kỹ thuật viên Hình ảnh y học.
- PLO12: Làm việc nhóm chuyên nghiệp và hiệu quả trong đội ngũ chăm sóc sức khỏe

## **3. Vị trí việc làm của người học sau khi tốt nghiệp**

- Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, chăm sóc người bệnh ở các tuyến trung ương và địa phương thuộc sự quản lý của cơ quan nhà nước
- Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, chăm sóc người bệnh thuộc sự quản lý của khối tư nhân
- Các cơ sở đào tạo nhân lực y tế, trường đại học, học viện hoặc viện nghiên cứu

## **4. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi ra trường**

- Định hướng chuyên khoa về kỹ thuật
- Thạc sĩ, Tiến sĩ và các chuyên ngành khác thuộc khối ngành khoa học sức khỏe

**Ghi chú:**

*POs: Mục tiêu cụ thể của chương trình đào tạo*

*PLOs: Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo*

